

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-ST.
Ngày 22 - 02 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Phương và bà Nguyễn Thị Chương.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Văn T, sinh năm 2002 tại tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm S, xã VĐ, huyện KB, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Thanh H và bà: Bùi Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lương Thế V, sinh năm 2002; trú tại: xóm 8, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Bùi Thị C, sinh năm 1974; trú tại: xóm S, xã VĐ, huyện KB, tỉnh Hoà Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn T biết anh Lương Thế V mới mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/8/2023, T gọi điện rủ anh Lương Thế V đi ăn sáng. Anh V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 90B3- 620.79 đến đi ăn sáng cùng với T, sau đó đến quán nước ở gần cổng khu công nghiệp Châu

Sơn thuộc tổ dân phố Do Nha, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để uống nước. Lúc này thì T nhận được tin nhắn của chủ nhà trọ yêu cầu đóng tiền thuê trọ 02 tháng chưa trả. T nói dối với anh V: “Cho tao mượn xe 5 phút tao vào công ty có việc tí xong tao trả” nên anh V đồng ý. T điều khiển xe đi về phía trong khu công nghiệp mục đích làm cho anh V khỏi nghi ngờ rồi đi bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7G của mình được 1.500.000 đồng lấy tiền đồ xăng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô của anh V đi đến Công ty dịch vụ bảo vệ HNK ở khu đô thị Mon City, đường Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để xin việc. Công ty đồng ý nhận T vào làm rồi phân công T làm bảo vệ tại khu chung cư 901A khu đô thị Starlake quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tại đây, T làm chung và quen biết với Dương Văn K. Sau khi làm việc được một, hai ngày, T mượn điện thoại của K để đăng nhập vào tài khoản Facebook, Zalo của mình thì thấy anh V nhắn tin đòi xe mô tô nên T đã chặn tất cả các tài khoản của V. Ngày 25/8/2023, T nói với anh K “Có mua xe không? tao bán 8.000.000 đồng” thì K nói: “Xe không có giấy tờ tao trả 7.000.000 đồng thôi, tao trả trước 4.000.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng khi nào có tiền tao trả” thì T đồng ý. T giao xe cho anh K và cầm số tiền 4.000.000 đồng để tiêu sài cá nhân hết. Sau đó, T được công ty HNK điều đến làm bảo vệ tại Công ty T&T tại đường Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Khoảng một, hai ngày sau khi bán xe, T gọi điện về nhà thì được bà C thông báo là bố mẹ V đến nhà để đòi lại xe mô tô, T nói dối với bà C là đã trả xe cho V. Đến ngày 21/9/2023, T đòi anh K nốt số tiền 3.000.000 đồng nhưng anh K không trả mà bỏ việc tại Công ty HNK. Sau đó T liên hệ với mẹ của anh K đòi tiền và được mẹ của anh K chuyển trả 1.500.000 đồng. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 90B3- 620.79 sau đó anh K cũng không sử dụng mà lại bán đi cho người khác.

Ngày 25/10/2023, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng, tài liệu thu giữ, tạm giữ:

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 007249 do Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cấp ngày 10/8/2023, cấp cho xe mô tô biển số: 90B3-620.79, số khung: RLHJK140XPZ266744, số máy: JK14E0269740, tên chủ xe Lương Thế V; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 0566722 của xe mô tô biển số: 90B3-620.79, tên chủ xe Lương Thế V, thời hạn đến đến ngày 12/8/2025; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số: 00002428, ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiến Lý; 01 Giấy biên nhận đề ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiến Lý.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu đỏ, đã qua sử dụng số IMEI 1: 865222040240792, số IMEI 2: 865222040240784.

- Ngày 26/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Hà Văn T tại xóm S, xã VĐ, huyện KB, tỉnh Hòa Bình nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 30/10/2023, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý có bản kết luận định giá tài sản số 113/KL-HĐĐGTS kết luận: “01 mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu sơn đen - vàng, biển số 90B3-620.79, số máy JK14E0269740, số khung RLHJK140XPZ266744, xe đã qua sử dụng giá 33.000.000 đồng”.

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số 40/CT-VKS-PL ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Hà Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Hà Văn T từ 6 đến 9 tháng tù.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Trả lại anh Lương Thế V 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 007249 do Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cấp ngày 10/8/2023, cấp cho xe mô tô biển số: 90B3-620.79, số khung: RLHJK140XPZ266744, số máy: JK14E0269740, tên chủ xe Lương Thế V; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 0566722 của xe mô tô biển số: 90B3-620.79, tên chủ xe Lương Thế V, thời hạn đến ngày 12/8/2025; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số: 00002428, ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiến Lý; 01 Giấy biên nhận đề ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiến Lý.

+ Trả lại bà Bùi Thị C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu đỏ.

- Bị cáo Hà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã T hiện tương tự như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Kiểm sát viên đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì. Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại anh Lương Thế V trình bày: Anh xác định bị cáo Hà Văn T đã đưa ra thông tin gian dối làm anh tin tưởng và giao xe cho T mượn, sau đó T đã bán mất xe của anh, nay gia đình bị cáo T đã bồi thường giá trị chiếc xe cho anh là 38.000.000 đồng, anh đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì đối với bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Bùi Thị C có quan điểm: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu đỏ là của bà, bà cho Hà Văn T mượn để sử dụng, nay bà đề nghị được xin lại chiếc điện thoại trên. Về

việc bồi thường cho bị hại là anh Lương Thế V: Trước khi Hà Văn T bị bắt, T có nhờ bà bồi thường thiệt hại chiếc xe máy cho anh V do T gây ra và bà đã bồi thường cho anh V số tiền là 38.000.000 đồng, nay bà không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường cho anh V.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã T hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án về diễn biến vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 20/8/2023, tại tổ dân phố Do Nha, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, do cần tiền tiêu sài cá nhân, Hà Văn T đã dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 90B3-620.79 trị giá 33.000.000 đồng của anh Lương Thế V. Sau khi nhận được xe mô tô của anh V, T đã bán xe để lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi nêu trên của Hà Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng và luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- + Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- + Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong muốn được sửa chữa lỗi lầm, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo sau khi T hiện hành vi phạm tội đã đầu

thú và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi bất chính nên đã cố ý T hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét trong khi lượng hình.

- Hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ nghèo, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường tổng cộng số tiền 38.000.000đ cho anh Lương Thế V. Anh Lương Thế V không có yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 007249 do Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cấp ngày 10/8/2023, cấp cho xe mô tô biển số: 90B3-620.79, số khung: RLHJK140XPZ266744, số máy: JK14E0269740, tên chủ xe Lương Thế V; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 0566722 của xe mô tô biển số: 90B3-620.79, tên chủ xe Lương Thế V, thời hạn đến đến ngày 12/8/2025; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số: 00002428, ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiên Lý; 01 Giấy biên nhận đề ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiên Lý là giấy tờ chứng minh tài sản hợp pháp của anh Lương Thế V đối với xe mô tô biển số: 90B3-620.79. Tại phiên tòa anh V đề nghị được nhận lại các giấy tờ trên. Do vậy, cần trả lại các giấy tờ trên cho anh Lương Thế V.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu đỏ là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị C không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bà C.

[7] Về tình tiết khác: Đối với anh Dương Văn K là người đã mua lại chiếc xe mô tô kiểm soát 90B3-620.79 của T, sau đó đã bán lại cho 01 người trên Facebook (anh K không nhớ tài khoản Facebook, không biết nhân thân lai lịch). Quá trình điều tra xác định anh K không biết chiếc xe mô tô do Hà Văn T bán cho là tài sản do phạm tội mà có. Do vậy hành vi của anh K không vi phạm pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án T hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 10 năm 2023.

[2] Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại anh Lương Thế V 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 007249 do Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cấp ngày 10/8/2023, cấp cho xe mô tô biển số: 90B3-620.79, số khung: RLHJK140XPZ266744, số máy: JK14E0269740, tên chủ xe Lương Thế V; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 0566722 của xe mô tô biển số: 90B3-620.79, tên chủ xe Lương Thế V, thời hạn đến ngày 12/8/2025; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số: 00002428, ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiến Lý; 01 Giấy biên nhận đề ngày 05/8/2023 của Công ty TNHH thương mại Tiến Lý.

+ Trả lại bà Bùi Thị C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu đỏ.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 07 tháng 02 năm 2024).

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hà Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- CQTHAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Xuyên